

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 55/TTr-SNV ngày 14/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 96 tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ năm 2022 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu cho mỗi tập thể là 2.240.000 đồng (Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh.

Gửi bản giấy:

- Như Điều 3;
- Ban ĐKKT (02 bản);
- Lưu: VT, Thuyền.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

DANH SÁCH TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU
“TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

1. Văn phòng Đảng ủy Các cơ quan tỉnh Bắc Kạn;
2. Phòng Chính quyền - Đoàn thể, Ban Dân vận Tỉnh ủy Bắc Kạn;
3. Phòng Theo dõi công tác Nội chính, Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Kạn;
4. Phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Kạn;
5. Phòng Chính sách - Đào tạo, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Kạn;
6. Phòng Hành chính - Bận đọc, Báo Bắc Kạn;
7. Phòng Thư ký tòa soạn, Báo Bắc Kạn;
8. Khoa Lý luận cơ sở, Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn;
9. Khoa Nhà nước và pháp luật, Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn;
10. Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn;
11. Phòng An toàn - Năng lượng, Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn;
12. Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;
13. Trung tâm Khuyến nông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;
14. Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn;
15. Phòng Kinh tế xây dựng, Sở Xây dựng tỉnh Bắc Kạn;
16. Văn phòng Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn;
17. Phòng Quản lý dự án, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;
18. Phòng Kỹ thuật thẩm định, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;
19. Phòng Quản lý dự án I, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn;
20. Phòng Công tác Quốc hội, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Bắc Kạn;
21. Phòng Nông nghiệp - Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn;
22. Trung tâm Công báo - Tin học, Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn;
23. Phòng Kinh tế ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn;
24. Ban Kinh tế - Xã hội, Hội Nông dân tỉnh Bắc Kạn;

25. Ban Phong trào, Tỉnh đoàn Bắc Kạn;
26. Ban Phong trào và Tuyên giáo, Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;
27. Ban Tổ chức - Văn phòng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Kạn;
28. Ban Xây dựng Hội, Hội Cựu chiến binh tỉnh Bắc Kạn;
29. Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
30. Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
31. Thanh tra Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
32. Văn phòng Thanh tra tỉnh Bắc Kạn;
33. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra tỉnh Bắc Kạn;
34. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
35. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
36. Phòng Hành chính tư pháp và Bỏ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
37. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
38. Phòng Công chứng số II, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
39. Phòng Bảo trợ xã hội và Giảm nghèo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn;
40. Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Kạn;
41. Thư viện tỉnh Bắc Kạn;
42. Phòng Quản lý Thể dục Thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn;
43. Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn;
44. Phòng Chính sách Tuyên truyền và Kế hoạch tổng hợp, Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn;
45. Phòng Hóa lý, Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm tỉnh Bắc Kạn;
46. Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn;
47. Ban Phong trào, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn;
48. Khoa Sư phạm, Trường Cao đẳng Bắc Kạn;
49. Phòng Thanh tra - Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trường Cao đẳng Bắc Kạn;

50. Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
51. Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
52. Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
53. Khoa Hóa sinh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
54. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
55. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
56. Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
57. Khoa Truyền nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
58. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
59. Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
60. Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức và Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
61. Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, Trung tâm Y tế huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
62. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
63. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
64. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
65. Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
66. Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
67. Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
68. Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
69. Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức và Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
70. Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
71. Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;

72. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
73. Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Kiểm soát nhiễm khuẩn, Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
74. Trạm cấp nước thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
75. Trạm cấp nước thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
76. Văn phòng HĐND và UBND huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
77. Ban Tổ chức Huyện ủy Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;
78. Phòng Nội vụ huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
79. Thanh tra huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
80. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Na Rì, tỉnh Bắc Kạn;
81. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
82. Ban Tuyên giáo Thành ủy Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
83. Thành đoàn Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;
84. Huyện đoàn Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
85. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
86. Văn phòng Huyện ủy Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
87. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn;
88. Phòng Nội vụ huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
89. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
90. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;
91. Ban Tuyên giáo Huyện ủy Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
92. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn;
93. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;
94. Phòng Nội vụ huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
95. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn;
96. Phòng Khoa giáo - Tổng hợp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Kạn./.